

Số: 18/2020/QĐST- DS

H, ngày 01 tháng 9 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ**

Căn cứ vào các điều 48, điểm c khoản 1 Điều 217, Điều 218, 219 và khoản 2, 3 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án Dân sự sơ thẩm;

Xét thấy: Ngày 01/9/2020 người khởi kiện có đơn xin rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án Dân sự thụ lý số: 54/2020/TLST-DS ngày 10 tháng 6 năm 2020 về việc “ Tranh chấp hợp đồng tín dụng” giữa:

* Nguyên đơn: Ngân hàng TNHH Một thành viên HSBC (Việt Nam).

Địa chỉ trụ sở : Tòa nhà The Metropolitan 235 Đồng Khởi, phường Bến Nghé, Quận 1, thành phố Hồ Chí Minh.

* Bị đơn: Anh Nguyễn Bá H, chị Lê Thị C

Cùng HKTT và chỗ ở: Số 21 gần chùa B, tổ 3 thôn B, phường H, quận H, thành phố Hà Nội

* Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Bá H, bà Nguyễn Thị T

Cùng HKTT: Tổ 3 thôn B, phường H, quận H, thành phố Hà Nội

Cùng chỗ ở hiện nay: Thôn G, xã L, huyện T, tỉnh H.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

- Về án phí: Trả lại Ngân hàng trách nhiệm hữu hạn Một thành viên HSBC (Việt Nam) tiền tạm ứng án phí đã nộp 6.992.000 (Sáu triệu chín trăm chín mươi hai nghìn) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 5546 ngày 09/6/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận H, thành phố Hà Nội.

3. Đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định trong thời hạn 07 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Viện kiểm sát cùng cấp nhận được quyết

định.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hồng T

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 45-DS:

- (1) Ghi tên Tòa án ra quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự; nếu Tòa án ra quyết định là Tòa án nhân dân cấp huyện cần ghi rõ tên tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Thanh Hoá). Nếu Tòa án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, thì ghi rõ Tòa án nhân dân tỉnh, (thành phố) nào (ví dụ: Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội).
- (2) Ô thứ nhất ghi số, ô thứ hai ghi năm ra quyết định (ví dụ: số 02/2017/QĐST- KDTM).
- (3) Ghi cụ thể lý do của việc đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thuộc trường hợp nào quy định tại Điều 217 hoặc các điều luật khác của Bộ luật tố tụng dân sự (ví dụ: xét thấy nguyên đơn là cá nhân đã chết mà quyền, nghĩa vụ của họ không được thừa kế quy định tại điểm a khoản 1 Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự).
- (4) Ghi số, ngày tháng năm thụ lý vụ án (ví dụ: số 50/2017/TLST-KDTM).
- (5) Ghi quan hệ tranh chấp mà Tòa án giải quyết: Cần xác định tranh chấp mà Tòa án thụ lý giải quyết được quy định tại Điều, khoản nào của Bộ luật tố tụng dân sự, để ghi vào phần trích yếu của bản án (ví dụ: Tranh chấp mà Tòa án thụ lý giải quyết là tranh chấp về quốc tịch Việt Nam giữa cá nhân với cá nhân được quy định tại khoản 1 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự thì ghi: “tranh chấp về quốc tịch Việt Nam giữa cá nhân với cá nhân”).
- (6), (7) và (8) Nếu nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là cá nhân, thì ghi họ tên và địa chỉ của cá nhân đó; nếu là cơ quan, tổ chức, thì ghi tên, địa chỉ trụ sở của cơ quan, tổ chức đó (ghi theo đơn khởi kiện).
- (9) Tùy vào từng trường hợp đình chỉ vụ án cụ thể mà ghi hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án quy định tại Điều 218 của Bộ luật tố tụng dân sự, (kể cả về tiền tạm ứng án phí).
- (10) Tùy từng trường hợp cụ thể mà ghi tên cơ quan, tổ chức, cá nhân khởi kiện (nếu có).

